TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/QĐ-TA	*Trùng Khánh, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nông Quốc Hùng.

Thư ký phiên họp: Ông Nông Văn Quỳnh.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 20/QĐ-TA ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Nông Công T**, sinh ngày 20/02/1985. Tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; Số CCCD: 004085007103, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã C, huyện T, Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Tiền án, tiền sự: Không có; Con ông Nông Công Đ và bà Nông Thị H.

Người bị đề nghị Nông Công T (Vắng mặt không có lý do chính đáng- đã được tống đạt quyết định mở phiên họp hợp lệ và không có ý kiến gì).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng: Bà Ngôn Thị Liêm - Phó Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng: Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Nông Công T, sinh ngày 20/02/1985, trú tại: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng tự khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2018. Loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là chích qua đường máu đưa ma túy vào cơ thể, khoảng hai đến ba ngày sử dụng một lần. Cụ thể, lần cuối cùng mà đối tượng sử dụng trước khi bị lập hồ sơ đề nghị là ngày 25/3/2024; Ngày 05/4/2024, Nông Công T đã bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm

về không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Công an xã C đã phối hợp với Trạm y tế xã C xác định tình trạng nghiện ma túy đối với T. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/3/2024 của Trạm y tế xã C xác định Nông Công T: "Nghiện ma túy".

Ngày 09/4/2024, Ủy ban nhân dân xã C đã có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Công T kèm theo hồ sơ đến Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trùng Khánh.

Ngày 09/4/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trùng Khánh có văn bản số 46/ĐN-CNBB về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Công T.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trùng Khánh trình bày ý kiến: Nông Công T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý từ năm 2018 đến nay nhưng không đăng ký hình thức cai nghiện ma túy là thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021, bị Ủy ban nhân dân xã C lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Công T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 15 (mười lăm) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định; về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, trình tự thủ tục lập hồ sơ đã đúng theo quy định của pháp luật. Nhất trí với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Công T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 15 (mười lăm) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Công T được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nông Công T đã đảm bảo theo quy định tại Điều 27 và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, Nông Công T vắng mặt không có lý do chính đáng (Tòa án đã tống đạt hợp lệ tại biên bản giao nhận Quyết định mở phiên họp nhưng T không có ý kiến gì). Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về nội dung: Nông Công T là đối tượng sử dụng ma tuý từ năm 2018 đến nay. Ngày 30/3/2024, tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện của Trạm y tế xã C kết luận Nông Công T nghiện ma túy; ngày 05/4/2024, Nông Công T bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm quy định về không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Vì vậy, Nông Công T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Người bị đề nghị Nông Công T là người có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có hiểu biết pháp luật, nhưng coi thường pháp luật nên cố tình vi phạm hành chính. T đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018 đến nay.

Xét tính chất mức độ hành vi của Nông Công T trong việc sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, có tác động xấu đến mọi mặt của đời sống, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Do đó, xét thấy cần thiết để Nông Công T có thời gian tập trung cai nghiện, được tiếp cận với các biện pháp y học nhằm hỗ trợ cai nghiện đạt hiệu quả.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, Nông Công T đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4] Xét tính chất hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của Nông Công T thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trùng Khánh và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Công T với thời hạn 15 (mười lăm) tháng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các Điều 20, 23, 24, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng (địa chỉ: Tổ 6, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đối với **Nông Công T**, sinh ngày 20/02/1985; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng có trách nhiệm tổ chức thi hành đưa đối tượng Nông Công T vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cở sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Phòng LĐ - TB và XH huyện;
- UBND xã, Công an xã C;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Quốc Hùng